

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2021/HS-ST**  
Ngày: 07-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bảnh.**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Lê Hoài Phong**

**Bà Phan Thị Quý.**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Võ Trương Tấn Thành**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Ông **Duy Ngọc Thái** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1/ Phạm Thị Phương D**, sinh năm 2002 tại tỉnh Long An; Tên gọi khác: Không; giới T: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã TL, huyện MH, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm tóc; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh T (1967) và bà Nguyễn Thị Thúy L (1972); bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 12/01/2021, chuyển tạm giam ngày 15/01/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện CT, tỉnh Tiền Giang (có mặt tại phiên tòa).

**2/ Châu Tuấn T1**, sinh năm 2000 tại tỉnh An Giang; Tên gọi khác: Không; giới T: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp VQ, xã VTT, huyện CP, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Tuấn K (1975) và bà Lê Thị M (1975); bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 12/01/2021, chuyển tạm giam ngày 15/01/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện CT, tỉnh Tiền Giang (có mặt tại phiên tòa).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

**Nguyễn Thị Thúy L**, sinh năm 1972 (có mặt)

HKTT: Ấp A, xã TL, huyện MH, tỉnh Long An.

- Người làm chứng:

**Hồ Duy L1**, sinh năm 1992 (vắng mặt)

HKTT: ấp HD, xã HT, Tp CM, tỉnh Cà Mau ( là nhân viên cây xăng NMD thuộc xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích bán ma túy cho người khác để lấy tiền công, vào khoảng 14 giờ ngày 12/01/2021 Phạm Thị Phương D nhận được điện thoại của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) kêu D lấy ma túy đi bán cho một người nam tại đường vào Khu công nghiệp Tân Hương thuộc ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, hứa trả công cho D là 300.000 đồng, D đồng ý. Sau đó, D kêu Châu Tuấn T dùng xe mô tô hai bánh biển số 62T1-146.61 chở D từ nhà trọ đến siêu thị Coopmart tỉnh Long An, gặp người đàn ông trên lấy một bịch ma túy (bên trong có một bịch chứa 10 viên nén màu xanh và 01 bịch chứa chất bột màu trắng) để trong gói thuốc lá Jet đi đến chỗ hẹn giao cho khách.

Đến 15 giờ 30 cùng ngày, khi T điều khiển xe chở D ngồi sau, tay trái D cầm vỏ bao thuốc lá Jet bên trong có chứa ma túy đến trạm xăng dầu NMD thuộc ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an kiểm tra và lập biên bản thu giữ, bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 14/KLGD-PC09 ngày 14/01/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu viên nén màu xanh và các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 4,9809 gam (trong đó: Mẫu 10 viên nén màu xanh ký hiệu M1 có khối lượng 4,8237 gam, loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine; các mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 0,1572 gam, loại Ketamine).

Do tổng khối lượng ma túy khi giám định là 4,9809 gam thuộc khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc T tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì không thuộc trường hợp T tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy.

Tổng khối lượng ma túy mà D và T mua bán trái phép là 4,9809 gam.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSCT ngày 07/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Phạm Thị Phương D và Châu Tuấn T để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*\*Tại phiên tòa:*

- Bị cáo D đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

- Bị cáo T1 đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình và làm lại từ đầu.

- Bà L xin được nhận lại chiếc xe mô tô biển số 62T1-146.61.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Phân tích T chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân hai bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị Phương D và Châu Tuấn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

*Về hình phạt:* Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 32, 38, 50, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; xử phạt bị cáo T1 từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

*Về vật chứng:* căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS),

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 14, ghi ngày 14 tháng 01 năm 2021, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 3,9207 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine (mẫu 10 viên nén màu xanh ký hiệu M1); 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 0,1003 gam là ma túy còn lại sau giám định, Ketamine (mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M2) và 02 vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng có chữ Jet.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

01 xe mô tô hai bánh màu xanh đen biển số 62T1-146.61 do Phạm Thị Phương D đứng tên chủ sở hữu; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 62T1-146.61 tên Phạm Thị Phương D; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax số seri G6TDN4WROD5G của Phạm Thị Phương D.

Trả lại cho bị cáo Châu Tuấn T 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax số seri F2LDDL1R0D41.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị Phương D và Châu Tuấn T đã khai nhận hành vi phạm tội của hai bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của hai bị cáo phù hợp với lời khai của hai bị cáo tại Cơ quan điều tra, bản ảnh hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ, giám định vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Với mục đích bán ma túy cho người khác để lấy tiền công, ngày 12/01/2021 Châu Tuấn T đã điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 62T1-146.61 chở Phạm Thị Phương D đến siêu thị Coopmart tỉnh Long An nhận một bịch ma túy để trong gói thuốc lá hiệu Jet từ một người đàn ông (bên trong có 01 bịch chứa 10 viên nén màu xanh và 01 bịch chứa chất bột màu trắng) đi đến ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang để giao cho khách thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ 10 viên nén màu xanh có khối lượng 4,8237 gam, loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine; các chất bột màu trắng có khối lượng 0,1572 gam, loại Ketamine; tổng khối lượng là 4,9809 gam. (Bốn phẩy chín tám không chín gam).

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Thị Phương D và Châu Tuấn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Chất ma túy là chất gây hại cho thể chất, tâm thần người sử dụng và gây thiệt hại lớn cho xã hội nhưng chỉ vì lợi ích bất chính mà hai bị cáo sẵn sàng lao vào con đường phạm pháp. Hành vi của hai bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật nhằm giáo dục cho hai bị cáo trở thành công dân tốt và mang T chất rắn đê, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội. Hai bị cáo thực hiện tội phạm thuộc đồng phạm giản đơn, cả hai chung sống cùng nhau nên khi bị cáo D nhận được cuộc gọi từ người đàn ông thì cả hai thống nhất cùng đi để nhận được tiền về chi xài chung, cho nên mức hình phạt sẽ tương xứng nhau.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét đến việc bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà nội là người có công giúp đỡ cách mạng được tặng huy chương hạng 1 là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với bị cáo T1, bị cáo cũng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có người thân có tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về người đưa ma túy và người mua ma túy do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có cơ sở để xác minh, xử lý.

[3] Về xử lý vật chứng:

-01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 14, ghi ngày 14 tháng 01 năm 2021, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 3,9207 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine (mẫu 10 viên nén màu xanh ký hiệu M1); 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 0,1003 gam là ma túy còn lại sau giám định, Ketamine (mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M2) và 02 vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng có chữ Jet. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hai bánh màu xanh đen biển số 62T1-146.61 do Phạm Thị Phương D đứng tên chủ sở hữu; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 62T1-146.61 tên Phạm Thị Phương D. Theo bà L mẹ bị cáo D thì xe do bà mua và để bị cáo D đứng tên nên bà xin được nhận lại xe, tuy nhiên bà không có chứng cứ chứng minh xe do bà mua nên không có cơ sở chấp nhận, Hội đồng xét xử xác định xe là của bị cáo D; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax số seri G6TDN4WROD5G của Phạm Thị Phương D, các tài sản này bị cáo có sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax số seri F2LDLD1R0D41 của Châu Tuấn T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và hợp pháp.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Phạm Thị Phương D** và **Châu Tuấn T** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

#### **1. Về hình phạt:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58, Điều 50 Bộ luật hình sự;*

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Phương D 02 (**Hai**) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày tạm giữ 12/01/2021.

*Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58, Điều 50 Bộ luật hình sự;*

Xử phạt bị cáo Châu Tuấn T 02 (**Hai**) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày tạm giữ 12/01/2021.

**2. Về xử lý vật chứng.** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

-Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hai bánh màu xanh đen biển số 62T1-146.61 do Phạm Thị Phương D đứng tên chủ sở hữu; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 62T1-146.61 tên Phạm Thị Phương D; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax số seri G6TDN4WROD5G của Phạm Thị Phương D.

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 14, ghi ngày 14 tháng 01 năm 2021, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 3,9207 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine (mẫu 10 viên nén màu xanh ký hiệu M1); 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 0,1003 gam là ma túy còn lại sau giám định, Ketamine (mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M2) và 02 vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng có chữ Jet.

-Trả lại cho bị cáo Châu Tuấn T 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax số seri F2LDLD1R0D41.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/5/2021).

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo D, bị cáo T1, bà L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND HCT;
- Chi cục THADS HCT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**Nguyễn Thị Bảnh`**